

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 30/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG - TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Nam Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Như Quỳnh và bà Nguyễn Thị Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/TLST-HS, ngày 26 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh Ph – sinh năm: 1977 tại tỉnh Gia Lai

Nơi cư trú: Thôn Tân Phú, xã Đak Djang, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: cơ khí; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh C (sinh năm 1953) và bà Trần Thị Th (bí danh là Trần Thị Thanh Ng - đã chết); bị cáo có vợ là Đặng Thị Lệ Th và 03 con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Thị Hồng Th – sinh năm: 1993 tại tỉnh Phú Yên

Nơi cư trú: Thôn Tân Phú, xã Đak Djang, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh ; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Ph (sinh năm 1964) và bà Phạm Thị T (sinh năm: 1964); bị cáo có chồng là Đặng Hữu C và 02 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Công ty cổ phần chăn nuôi Gia Lai

Địa chỉ: Làng Blên, xã Lơ Pang, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc M – chức danh: Giám

đốc

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Ngọc M: Ông Cao Ngọc T
– sinh năm: 1992

Trú tại: Thôn 2, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

- Đặng Hữu Đ – sinh năm: 1968

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai. (Có mặt)

- Võ Trọng Ng – sinh năm: 1989

Trú tại: Làng Đ, xã K, huyện M, tỉnh Gia Lai. (Có mặt)

- Phạm Anh T – sinh năm: 1979

Trú tại: là bảo vệ công ty cổ phần chăn nuôi Gia Lai thuộc làng Blên, xã Lơ Pang, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh Ph là công nhân cơ khí xây dựng khu chuồng trại nuôi heo theo hợp đồng lao động với Công ty cổ phần chăn nuôi Gia Lai đóng tại làng Blên, xã Lơ Pang, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Khoảng 10 giờ ngày 19/4/2021 Trần Thanh Ph gọi điện thoại cho Phan Thị Hồng Th nhờ lấy giúp buro phêm, sau đó Th hỏi Ph: *“trong công ty chú làm có sắt phế liệu không”*. Lúc này Ph nhớ ra chỗ công trình đang thi công có sắt và tôn đã qua sử dụng của công ty nên Ph trả lời *“có, vào lấy về bán mà mua sữa cho con”* rồi hẹn Th khoảng 11 giờ đi vào lấy. Sau đó Th đi qua nhà bố chồng là ông Đặng Hữu Đ nhờ ông Đ đi vào Công ty cổ phần chăn nuôi Gia Lai để bốc giúp phế liệu đã mua trước đó nên ông Đ đồng ý và điều khiển xe ô tô biển số 81E1 - 059.76 để chở Th đi. Trên đường đi Th nhờ ông Đ gọi điện thoại thuê xe ô tô tải của anh Võ Trọng Ng để chở phế liệu từ Công ty cổ phần chăn nuôi Gia Lai về xã Đăk Djang với giá 500.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi đi đến địa phận làng Blên, xã Lơ Pang thì Th gọi điện thoại cho Trần Thanh Ph ra dẫn đường đi vào trong công ty cổ phần chăn nuôi Gia Lai. Lợi dụng nhân viên quản lý, bảo vệ và công nhân của công ty đang trong giờ nghỉ trưa nên Trần Thanh Ph lén lút dẫn Th cùng ông Đ đi qua cổng phụ đến công trình mà Ph đang thi công rồi chỉ vị trí để phế liệu gồm sắt và tôn đã qua sử dụng cho Th, sau đó Trần Thanh Ph đi ăn trưa. Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, Phan Thị Hồng Th lén lút trộm cắp số phế liệu gồm sắt và tôn đã qua sử dụng đang để ở khu vực công trình thi công chuồng trại chăn nuôi heo của Công ty cổ phần chăn nuôi Gia Lai. Sau đó Th nhờ ông Đ đi ra ngoài cổng phụ để dẫn Võ Trọng Ng điều khiển xe ô tô tải biển số 51C - 270.33 vào công trình để bốc số phế liệu mà Th đã trộm cắp lên xe ô tô. Sau khi bốc hết số phế liệu lên xe thì anh Ng điều khiển xe ô tô đi từ trong Công ty cổ phần chăn nuôi Gia Lai ra theo hướng Kon Thup - Đăk Djang, khi đi đến đoạn đường thuộc làng Blên, xã Lơ Pang thì bị bảo vệ Công ty cổ phần chăn nuôi Gia Lai phát hiện giữ lại và bàn

giao người cùng tang vật gồm 840kg sắt, tôn đã qua sử dụng cho Công an xã Lor Pang để giải quyết .

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 08 ngày 29/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mang Yang kết luận: 214kg sắt và 626kg tôn có trị giá 4.628.000 đồng.

*** Về vật chứng vụ án:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu bạc, IMEI 359279066385300 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, IMEI 860671058673093 là Ph tiện mà bị cáo Ph, Th đã sử dụng để liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

- 214kg sắt và 626kg tôn ngày 08/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã trả lại cho Công ty cổ phần chăn nuôi Gia Lai .

*** Đối với đồ vật tạm giữ:**

- 01 xe ô tô biển số 51C - 270.33 nhãn hiệu KIA, loại FROTIGER và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 Chứng nhận kiểm định; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Trọng Ng. Quá trình điều tra xác định Ng được ông Đặng Hữu Đ để chở phế liệu từ Công ty cổ phần chăn nuôi Gia Lai về xã Đăk Djrăng với giá 500.000 đồng, do đó Ng không biết số sắt, tôn trên là tài sản trộm cắp. Vì vậy ngày 29/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã trả lại số tài sản trên cho Võ Trọng Ng theo quy định.

- 01 xe mô tô biển số 81E1 - 059.76 nhãn hiệu Honda, loại Wave; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen của ông Đặng Hữu Đ. Quá trình điều tra xác định ông Đ được bị can Th nhờ đi vào công ty bốc phế liệu, bản thân ông Đ không biết số sắt, tôn trên là tài sản trộm cắp. Vì vậy ngày 13/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã trả lại số tài sản trên cho ông Đặng Hữu Đ theo quy định .

*** Về phần dân sự:** Sau khi nhận lại tài sản, Công ty cổ phần chăn nuôi Gia Lai không yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS, ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Trần Thanh Ph và Phan Thị Hồng Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thanh Ph và Phan Thị Hồng Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” ; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh Ph từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thị Hồng Th từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị khấu trừ từ 5% đến 10 % thu nhập của các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Về vật chứng: đề

ng nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu bạc, IMEI 359279066385300 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, IMEI 860671058673093 sung Ngân sách Nhà nước. Về án phí, đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh Ph và Phan Thị Hồng Th thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Trần Thanh Ph có vợ mới sinh, là lao động chính trong gia đình. Bị cáo Phan Thị Hồng Th đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại hồ sơ thể hiện sau khi nhận lại tài sản phía bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Điều tra viên Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các đương sự trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án cũng như lời khai của người làm chứng có mặt tại phiên tòa, vì vậy có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ ngày 19/4/2021, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty cổ phần chăn nuôi Gia Lai, bị cáo Trần Thanh Ph và Phan Thị Hồng Th đã lén lút trộm cắp của công ty 214kg sắt và 626kg tôn đã qua sử dụng có giá trị 4.628.000 đồng. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang đã truy tố các bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng quy định.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa Ph. Đây là vụ án đồng phạm nhưng tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Ph khi biết công ty có sắt phế liệu đã gọi cho bị cáo Th lấy. Bị cáo Th là người trực tiếp thuê xe vào chở. Xét tính chất mức độ phạm tội Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo Th có tính chất mức độ phạm tội cao hơn bị cáo Ph, trong đó bị cáo Ph là người giúp sức, bị cáo Th là người thực hành.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Trần Thanh Ph và Phan Thị Hồng Th sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đó là các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Trần Thanh Ph có mẹ là bà Trần Thị Th (bí danh Trần Thị Thanh Ng) là người có công với cách mạng, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, đây là tình tiết để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Ph theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Các bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở xem xét đề nghị của Viện kiểm sát, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, nhận thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 3 của Bộ luật hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo là phù hợp. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục và khấu trừ một phần thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng trong vụ án là 02 chiếc điện thoại các bị cáo đã sử dụng để liên lạc với nhau. Đây là phương tiện phạm tội vì vậy Viện kiểm sát đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước là đúng quy định của pháp luật. Đối với các vật chứng khác cơ quan điều tra trong quá trình điều tra đã xử lý đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với ông Đặng Hữu Đ và anh Võ Trọng Ng có tham gia vào việc vận chuyển tài sản trộm cắp nhưng quá trình điều tra xác định ông Đ và anh Ng không biết số sất, tôn trên là tài sản trộm cắp. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang không xử lý hình sự là có căn cứ, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Thanh Ph và Phan Thị Hồng Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh Ph và Phan Thị Hồng Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm đ khoản 1 Điều 3; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thanh Ph.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm đ khoản 1 Điều 3; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan Thị Hồng Th.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh Ph **10** (mười) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Hồng Th **11** (mười một) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Trần Thanh Ph và Phan Thị Hồng Th cho Ủy ban nhân dân xã Đak Djrăng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đak Djrăng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập của mỗi bị cáo trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu bạc, IMEI 359279066385300

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, IMEI 860671058673093

(Đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26 tháng 8 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Yang)

3. Án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh Ph và Phan Thị Hồng Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn **15** (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (30/9/2021) các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- THADS huyện Mang Yang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

- Công an huyện Mang Yang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA,AV.

Trương Nam Trung